

Bản án số: 75/2024/HS-ST

Ngày: 26 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Đỗ Thị Thu Hương

+ Ông Păng Ting Nôck

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa:** Ông Trần Hữu Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 91/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2024/QĐXXST - HS ngày 13/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Thị M, sinh năm: 1986, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A2 - C5 Đào Duy Từ, Phường C, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; nơi cư trú: Số 111 Nguyễn Trung Trực, Phường C, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: (Không rõ) và bà: Trương Thị S, sinh năm: 1965; chồng: Trương Quốc Đ, sinh năm: 1981 (không đăng ký kết hôn); có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2003, nhỏ nhất sinh năm: 2005; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án: Tại bản án số 134/2009/HSST ngày 29/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ xử phạt Trương Thị M 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 28/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố ĐL.

- **Người chứng kiến:** Ông Hồ Ch, sinh năm: 1966; địa chỉ: Tổ 16 Nguyễn Trung Trực, Phường C, Thành ĐL, Tỉnh LĐ.

(Bị cáo có mặt, người chứng kiến vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Thị M là người sử dụng ma túy đá từ năm 2020. Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội M có quen với Bùi Khắc Minh K có bán ma túy nên M thường mua ma túy của K để sử dụng. Khoảng tháng 6/2023 khi M đang ở phòng trọ tại số 111 Nguyễn Trung Trực, Phường C, thành phố ĐL thì K đến phòng đưa một số gói nylon

chứa ma túy đá, cân điện tử, ống hút nhựa màu trắng. Tại đây, K dùng kéo cắt từng đoạn ống hút nhựa, hàn kín một đầu, dùng cân phân chia ma túy vào các ống nhựa rồi hàn kín đầu còn lại, tạo thành các tép có giá 300.000 đồng, 400.000 đồng và 500.000 đồng. Sau đó, K giao tất cả số ma túy đã phân chia cùng các gói ma túy chưa phân hết cho Trương Thị M nhờ M cất giữ, giao và bán giúp cho K thì M đồng ý. Khi có khách hỏi mua ma túy, K liên lạc với M qua mạng xã hội zalo và qua điện thoại để trao đổi, nhờ M đi giao ma túy cho khách đặt trước. Quá trình điều tra đến nay, xác định K và M đã bán ma túy đá cho nhiều đối tượng khác nhau, trong đó bán đối tượng Nguyễn Thị Bích Ngọc, sinh năm: 1981, nơi cư trú: 17/2 M Hắc Đế, Phường 6, Thành phố ĐL tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 21/6/2023, K nhắn tin qua mạng xã hội Zalo nói M đến dãy trọ 17/2 M Hắc Đế, phường 6, thành phố ĐL để giao cho Ngọc 01 (một) gói ma túy đá giá 300.000 đồng. M chuẩn bị ma túy rồi đi đến dãy trọ 17/2 hẻm M Hắc Đế, phường 6, thành phố ĐL, tỉnh LD. Đến trước dãy trọ, M gọi điện thoại cho Ngọc ra lấy ma túy rồi nhận số tiền 300.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 18 giờ ngày 22/6/2023, K nhắn tin zalo cho M và nói M tiếp tục giao 01 (một) gói ma túy đá giá 300.000 đồng qua cho Ngọc. M chuẩn bị ma túy rồi đi đến dãy trọ của Ngọc, M đi xuống thẳng dãy trọ dưới hầm và giao ma túy cho Ngọc, nhận số tiền 300.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 14 giờ 35 ngày 23/6/2023, K nhắn tin zalo cho M và nói M giao cho Ngọc 300.000 đồng tiền ma túy đá. M kiểm tra thì thấy hết gói ma túy giá 300.000 đồng nên báo lại cho K. K nói M chia ma túy từ gói 500.000 đồng và nói khi Ngọc đến thì giao cho Ngọc. Khoảng 02 giờ sau, Ngọc liên lạc với M và đi đến phòng trọ của M, M giao ma túy cho Ngọc và lấy 300.000 đồng.

Đến chiều ngày 24/6/2023, K quay lại nhà M để lấy tiền bán ma túy được khoảng 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*), K chia cho M tiền công 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) mà M giao ma túy cho K. Số ma túy còn lại, K nhờ M giữ để giao cho khách khi cần.

Đến khoảng 15 giờ ngày 28/6/2023, khi M đang ở phòng trọ thì có Cơ quan Công an đến kiểm tra phát hiện tại góc nhà vệ sinh có bình nỏ là dụng cụ sử dụng ma túy đá. Tiến hành kiểm tra tại vị trí góc sàn của gác xép phát hiện trong túi nylon màu đỏ có 01 túi vải hình trụ tròn có khoá kéo, bên trong có 32 (*ba mươi hai*) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín đầu có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Kiểm tra tại lỗ gạch cửa sổ thông gió phát hiện: 02 (*hai*) túi nylon dạng túi zip có đường chỉ màu xanh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (*một*) túi nylon dạng túi zip có đường chỉ màu đỏ bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (*một*) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tại vị trí góc phòng ngay chỗ M ngủ phát hiện: 27 (*hai mươi bảy*) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín một đầu; 03 ống nhựa màu trắng trong; 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong một đầu cắt vát; 01 cân điện tử màu đen có chữ “Mouse Scale”. Tại khu vực cầu thang phát hiện 01 bật lửa ga tự chế. Kiểm tra trong tủ quần áo dưới chân cầu thang trong phòng phát hiện: 01 (*một*) túi nylon dạng túi zip có đường chỉ màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (*một*)

đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với M, thu giữ, niêm phong tang vật trên (BL 40 - 42, 101 - 131).

** Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ:*

- 32 (ba mươi hai) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín hai đầu trong cả 32 (ba mươi hai) đoạn ống nhựa trên đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 02 (hai) túi nylon dạng túi zip có đường chỉ màu xanh bên trong cả 02 túi nylon này chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy;

- 01 (một) túi nylon dạng túi zip có đường chỉ màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy;

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 27 (hai bảy) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín một đầu;

- 03 (ba) ống nhựa màu trắng trong;

- 01 (01) đoạn ống nhựa màu trắng trong một đầu cắt vát;

- 01 (01) cân điện tử màu đen có chữ “Mouse Scale”.

- 01 (01) bật lửa ga tự chế.

- 01 (một) túi nylon dạng túi zip có đường chỉ màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy;

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 (một) bình nhựa, có gắn ống hút, ống thủy tinh, M trình bày là dụng cụ sử dụng ma túy;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu MI, màu xanh, không kiểm tra chất lượng bên trong, có gắn sim số: 0927574751.

Tất cả tang vật trên đã được niêm phong theo quy định.

-1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) (BL 40 - 42).

** Kết luận giám định số 749/KL-KTHS ngày 04/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD kết luận:*

- *Túi 01:* Mẫu tinh thể màu trắng (M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,2805g (bảy phẩy hai tám không năm gam), loại Methamphetamine.

- *Túi 02:* Mẫu tinh thể màu trắng (M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,1283g (chín phẩy một hai tám ba gam), loại Methamphetamine.

- *Túi 03:* Mẫu tinh thể màu trắng (M3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,4702g (một phẩy bốn bảy không hai gam), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ (BL 45- 48).

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 05/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Trương Thị M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, h khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị M khai nhận, khoảng từ đầu tháng 6/2023 đến ngày 28/6/2023, M đã nhiều lần giao giúp ma túy cho Bùi Khắc Minh K và mỗi lần giao xong ma túy cho khách thì được K cho 50.000 đồng. Trương Thị M đã trực tiếp giao ma túy cho nhiều người và thu được tổng số tiền là 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*) đã đưa cho K và K cho lại M số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm ngàn đồng*). Khoảng 15 giờ ngày 28/6/2023, tại phòng trọ M đang ở số 111 Nguyễn Trung Trực, Phường C, Thành phố ĐL, Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang M đang cất giữ ma túy giúp K nhằm mục đích bán lại cho người khác như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Thị M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Thị M từ 11 (*mười một*) đến 12 (*mười hai*) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LD, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Trương Thị M*: Vào 28/6/2023, tại phòng trọ của M đang ở tại số 111 Nguyễn Trung Trực, Phường C, thành phố ĐL, Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, tạm giữ 01 bình nỏ là dụng cụ sử dụng ma túy đá; 60 (*sáu mươi*) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín đầu có chứa chất ma túy, 03 (*ba*) túi nylon dạng túi zip có đường chỉ màu xanh bên trong có chứa chất ma túy; 01 (*một*) túi nylon dạng túi zip có đường chỉ màu đỏ bên trong có chứa ma túy; 02 (*hai*) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín hai đầu bên trong chứa chất ma túy. Ngoài ra, còn thu giữ 27 (*hai mươi bảy*) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín một đầu; 03 ống nhựa màu trắng trong; 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong một đầu cắt vát; 01 cân điện tử màu đen có chữ “Mouse Scale”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trương Thị M khai nhận, thông qua mối quan hệ ngoài xã hội M có quen với Bùi Khắc Minh K có bán ma túy nên M thường mua ma túy của K để sử dụng. Khoảng tháng 6/2023, K mang đến phòng trọ của M một gói nylon chứa ma túy đá, cân điện tử, ống hút nhựa màu trắng và phân chia ma túy vào các ống nhựa rồi hàn kín đầu còn lại, tạo thành các tép có giá 300.000 đồng, 400.000 đồng và 500.000 đồng. Sau đó, K giao tất cả số ma túy đã phân chia cùng các gói ma túy chưa phân hết cho Trương Thị M nhờ M cất giữ, giao và bán giúp cho K thì M đồng ý. Khi có khách hỏi mua ma túy, K liên lạc với M qua mạng xã hội zalo và qua điện thoại để trao đổi, nhờ M đi giao ma túy cho khách đặt trước. Đồng thời, quá trình điều tra xác định rõ K và M đã bán ma túy đá cho nhiều đối tượng khác nhau, trong đó bán cho Nguyễn Thị Bích Ngọc, tổng cộng 03 lần với số tiền 900.000đ. Đối với số ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy bị phát hiện thu giữ đều của K đưa cho M mục đích cất giữ ma túy để mang đi giao giúp K khi có người mua và mỗi lần giao xong M được nhận số tiền 50.000đồng.

Tại bản kết luận giám định số 749/KL-KTHS ngày 04/7/2023, Phòng PC09-Công an tỉnh LD xác định: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 17,8790g (*mười bảy phẩy tám bảy chín không gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Trương Thị M là người đã trưởng thành; có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bản thân bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để bán lại cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn nhiều lần thực hiện hành vi bán ma túy cho người khác để nhận tiền công đồng thời có ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Trương Thị M không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Trương Thị M phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, h khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 103/CT-VKSĐL-LD ngày 05/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Trương Thị M thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Trong vụ án này còn xác định Bùi Khắc Minh K là người cung cấp ma túy đồng thời nhờ Trương Thị M giao, bán giúp ma túy và Trương Thế Hùng là người bán ma túy lại cho K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL đã ra Quyết định

tách vụ án hình sự số 387/QĐ-ĐCSMT ngày 23/01/2024 tách hành vi của K và Hùng để tiếp tục điều tra, xử lý trong một vụ án khác.

[7] Đối với Nguyễn Thị Bích Ngọc là người mua ma túy của Trương Thị M, quá trình điều tra xác định Ngọc mua số ma túy trên và sử dụng một mình. Hiện Ngọc đang bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố DL, khởi tố vụ án khởi tố bị can trong một vụ án khác nên không đề cập trong vụ án này.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 32 (ba mươi hai) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín hai đầu trong chứa chất tinh thể màu trắng; 02 (hai) túi nylon dạng túi zip có đường chỉ màu xanh bên trong cả 02 túi nylon này chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nylon dạng túi zip có đường chỉ màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nylon dạng túi zip có đường chỉ màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Qua giám định đều xác định là chất ma túy, là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Thu giữ 27 (hai bảy) đoạn ống nhựa màu trắng trong hàn kín một đầu; 03 (ba) ống nhựa màu trắng trong; 01 (01) đoạn ống nhựa màu trắng trong một đầu cắt vát; 01 (01) bật lửa ga tự chế; 01 (một) bình nhựa, có gắn ống hút, ống thủy tinh, là các dụng cụ liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Riêng 01 (01) cân điện tử màu đen có chữ “Mouse Scale” và 01 (một) điện thoại di động hiệu MI, màu xanh, là công cụ để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo M là số tiền M vừa nhận được của khách mua ma túy nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[9] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 1.500.000 đồng bị cáo M đã nhận từ số tiền bán ma túy cho Bùi Khắc Minh Tâm, là tiền phạm tội mà có nên truy thu để nộp Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[10] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thị M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Thị M 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 28/6/2023.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 02 (hai) phong bì niêm phong, có chữ ký ghi họ tên của Võ Như Thuận, Nguyễn Văn Ch, Ngô Văn Nhân và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LD, bao gồm:

+ Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định;
+ Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: M1:6,3492g; M2: 8,4874g; M3: 1,2042g.

- 27 (hai mươi bảy) đoạn ống nhựa màu trắng trong, được hàn kín một đầu;
- 03 (ba) đoạn ống nhựa màu trắng trong;
- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng trong một đầu cắt vát;
- 01 (một) bột lửa tự chế;
- 01 (một) bình nhựa gắn ống thủy tinh và ống hút;

2.2. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm ngàn đồng) (theo Giấy nộp tiền ngày 24/01/2024 tại Ngân hàng Agribank).

2.3. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu MI, màu xanh, không kiểm tra chất lượng bên trong của bị cáo M;

- 01 (một) cân điện tử màu đen có chữ “Mouse Scale”

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 20/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐL).

2.4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Trương Thị M phải nộp lại số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) thu lợi bất chính để sung Ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trương Thị M phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LD;
- VKSND tp. ĐL;
- Công an tp. ĐL;
- Nhà tạm giữ Công an tp. ĐL;
- Chi cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Huyền

